

Số: 04/ QĐ-NCT

Lắk, ngày 05 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Ban hành Quy chế Thi đua - Khen thưởng**  
**Trường THPT Nguyễn Chí Thanh**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN CHÍ THANH**

Căn cứ vào Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng 2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường THPT Nguyễn Chí Thanh.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua - Khen thưởng trường THPT Nguyễn Chí Thanh và các tiêu chí đánh giá thi đua.

**Điều 2.** Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường THPT Nguyễn Chí Thanh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Hội đồng TĐKT.

**HIỆU TRƯỞNG**



*Trần Hữu Phước*

# QUY CHẾ THI ĐUA

Ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-NCT ngày 05/9/2024 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Chí Thanh)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Văn bản này hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Trường THPT Nguyễn Chí Thanh bao gồm: Tổ chức phát động phong trào thi đua; hình thức và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định, trao tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng; thủ tục và hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Hội đồng Thi đua – Khen thưởng, Hội đồng sáng kiến; quỹ thi đua, khen thưởng.

2. Văn bản này không quy định về tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua gồm:

a) Các Tổ chuyên môn, tổ Văn phòng của trường THPT Nguyễn Chí Thanh.

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang làm việc hoặc đang trong thời gian tập sự; người làm hợp đồng không xác định thời hạn và hợp đồng từ 01 năm trở lên (gọi chung là viên chức, người lao động).

2. Đối tượng khen thưởng bao gồm:

a) Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2;

b) Các tập thể, cá nhân không công tác trong ngành Giáo dục nhưng có thành tích xuất sắc, công lao đóng góp phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; Sau đây được gọi chung là các tập thể, cá nhân.

#### Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng và các căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

2. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ kết quả phong trào thi đua; căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.

3. Đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của cơ quan, đơn vị và cá nhân phải căn cứ và phù hợp với kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hằng năm/năm học theo quy định.

4. Khen thưởng phải đảm bảo đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn và hồ sơ theo quy định; đảm bảo chính xác, công khai, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể và cá nhân; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn. Quan tâm khen

thường cá nhân là người dân tộc thiểu số, nữ; người trực tiếp công tác, giảng dạy, lao động ở vùng sâu, vùng xa, biên giới; có nhiều sáng kiến trong lao động, công tác.

5. Chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề hoặc đột xuất không tính làm điều kiện tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng theo công trạng và thành tích, mà chỉ được ghi nhận và ưu tiên xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

6. Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang xác minh làm rõ. Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

7. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

8. Các cuộc họp xét công nhận danh hiệu TĐKT được coi là họp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng TĐKT đơn vị tham dự. Thành viên không tham dự cuộc họp (vắng có lý do chính đáng) phải được lấy ý kiến sau buổi họp về những nội dung mà Hội đồng đã triển khai và thống nhất. Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp tỉnh, cấp Bộ trở lên phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng TĐKT cấp trình khen thưởng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC THI ĐUA**

#### **Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua**

1. Thi đua thường xuyên được tổ chức thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm nhằm thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và chương trình công tác đề ra.

2. Thi đua theo đợt (hoặc thi đua theo chuyên đề) được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đột xuất theo từng giai đoạn và thời gian được xác định.

#### **Điều 5. Phát động phong trào thi đua**

1. Hàng năm, Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn phát động phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề trong toàn trường.

2. Các tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng Văn phòng phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên nhà trường căn cứ nội dung phong trào thi đua phát động và điều kiện, đặc điểm cụ thể để xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề, tổ chức phát động phong trào thi đua đối với cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý.

3. Hình thức tổ chức phát động thi đua phải thiết thực, đa dạng có sức lôi cuốn được nhiều đối tượng tham gia; coi trọng công tác tuyên truyền về nội dung ý nghĩa của phong trào thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của công chức, viên chức và người lao động. Trường hợp cá nhân, tập thể hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch thi

## **Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng, thời gian thi đua để đề ra chỉ tiêu, nội dung thi đua cụ thể. Chỉ tiêu và nội dung thi đua phải bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, tình hình thực tế và yêu cầu phát triển của ngành, địa phương, đơn vị; phải đảm bảo tính khoa học, tính khả thi và đúng quy định của pháp luật.

2. Tổ chức phát động phong trào thi đua, đăng ký và ký kết giao ước thi đua trong từng cơ quan, đơn vị, khối thi đua; triển khai các biện pháp tuyên truyền, vận động, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn kiểm tra phong trào thi đua. Trong quá trình tổ chức thực hiện, chú trọng công tác chỉ đạo điềm. Nâng cao trách nhiệm, vai trò người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả phong trào thi đua, rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm, những nhân tố mới, mô hình mới đã xuất hiện trong phong trào thi đua; xét chọn, biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc.

## **Điều 7. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua**

1. Hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn trường tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua trong nhà trường, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng; quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành.

2. Các tổ chuyên môn tổ Văn phòng căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch công tác hàng năm và dài hạn về công tác thi đua, khen thưởng để tham mưu, đề xuất với lãnh đạo cùng cấp về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; tổ chức và kiểm tra các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến, đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục chủ động phối hợp với tổ chức đoàn thể cùng cấp chỉ đạo, tổ chức phát động và duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

## **Điều 8. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng nhà trường**

1. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của trường do Thủ trưởng đơn vị quyết định thành lập.

2. Hội đồng có chức năng nhiệm vụ:

– Giúp Thủ trưởng đơn vị tổ chức và chỉ đạo phong trào thi đua, đảm bảo cho phong trào phát triển đúng hướng và có hiệu quả;

– Xét chọn những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của đơn vị, trình các cấp có thẩm quyền xét công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng; tổng kết, nhân rộng các điển hình tiên tiến qua các phong trào thi đua.

3. Thành phần:

– Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng đơn vị;

- Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Thủ trưởng, Chủ tịch Công đoàn đơn vị;
  - Các ủy viên: Trưởng các bộ phận, các tổ chuyên môn, đại diện cấp uỷ, đoàn thể (nếu có) và các uỷ viên khác do Thủ trưởng đơn vị quyết định;
  - Ủy viên kiêm thư ký: Cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị.
4. Số lượng thành viên Hội đồng ít nhất là 9 người.

### **Điều 9. Sáng kiến, công nhận sáng kiến**

1. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để nâng cao chất lượng dạy – học, hiệu quả quản lý giáo dục hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu, được áp dụng mang lại hiệu quả cao được các cấp có thẩm quyền công nhận.

2. Sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng trong ngành Giáo dục tỉnh được công nhận khi đáp ứng các điều kiện sau đây: Có tính mới; đã được áp dụng hoặc áp dụng thử và mang lại hiệu quả kinh tế hoặc hiệu quả xã hội đối với cơ sở; không trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức xã hội, không thuộc đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm xét công nhận sáng kiến.

#### **3. Thẩm quyền công nhận sáng kiến**

a) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận đối với sáng kiến của các tác giả, nhóm tác giả đang công tác tại các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở, có phạm vi ảnh hưởng trong ngành Giáo dục tỉnh.

b) Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức xét chọn và đề nghị Hội đồng sáng kiến ngành Giáo dục tỉnh xét, đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận có phạm vi ảnh hưởng trong ngành Giáo dục tỉnh.

4. Hội đồng sáng kiến trường thẩm định, đánh giá và công bố kết quả công nhận sáng kiến trước ngày 10/3 hàng năm.

5. Lập hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến gửi về Hội đồng sáng kiến ngành Giáo dục tỉnh trước ngày 15/3 hàng năm.

### **Điều 10. Hội đồng sáng kiến cấp trường**

1. Hội đồng sáng kiến là tổ chức tư vấn tham mưu, giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thẩm định và công nhận sáng kiến

#### **2. Thẩm quyền thành lập Hội đồng**

Thủ trưởng các cơ sở giáo dục trực thuộc quyết định thành lập Hội đồng sáng kiến của đơn vị.

#### **3. Nhiệm vụ của Hội đồng**

Hội đồng sáng kiến có nhiệm vụ xem xét, thẩm định sáng kiến của viên chức, người lao động thuộc đơn vị mình, đề nghị Thủ trưởng cơ quan, đơn vị công nhận sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng ở cơ sở. Hội đồng sáng kiến hoạt động theo quy chế và quy định của pháp luật.

#### **4. Thành phần Hội đồng**

a) Những thành viên có trình độ quản lý chuyên môn, kỹ thuật, có năng lực đánh giá, thẩm định các sáng kiến cải tiến hoặc các giải pháp, đề tài trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

b) Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng có thể mời một số nhà giáo ngoài cơ quan, đơn vị có chuyên môn cao có liên quan đến nội dung sáng kiến để tư vấn cho Hội đồng xét sáng kiến.

### **Chương III**

## **TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÁ NHÂN**

### **Điều 11. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- + Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.
- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các trường hợp sau:
  - + Có thời gian tuyển dụng hoặc đang làm hợp đồng lao động dưới 06 tháng.
  - + Nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 3 tháng đến dưới 6 tháng (trừ trường hợp nghỉ chế độ thai sản theo quy định).
  - + Cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

- Xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân được cử tham gia đào tạo ngắn hạn trên/dưới 01 năm; cá nhân nghỉ thai sản; cá nhân chuyển công tác, được điều động, biệt phái đến đơn vị mới: thực hiện theo quy định tại Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và khoản 5, Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng.

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến” do Thủ trưởng đơn vị quyết định công nhận trên cơ sở kết quả bầu chọn của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng của đơn vị.

### **Điều 12. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được Sở GDĐT công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu.

### **Điều 13. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”**

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét đề nghị UBND tỉnh tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- + Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

+ Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng toàn tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh (loại A). Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” do Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét, công nhận theo quy định của Hội đồng sáng kiến tỉnh.

- Mỗi khối thi đua đề nghị tối đa 03 cá nhân tiêu biểu xuất sắc công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

## **Chương IV**

### **TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA ÁP DỤNG ĐỐI VỚI TẬP THỂ**

#### **Điều 14. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm.

**Điều 15. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”** được xét đề nghị UBND tỉnh tặng cho tập thể (các đơn vị trực thuộc, phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở GDĐT) đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Có 70% tập thể nhỏ (tổ, khoa, phòng) đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”. Đơn vị đạt các tiêu chuẩn trên, được các đơn vị trong khối thi đua bình xét, đề nghị công nhận “Tập thể lao động xuất sắc”.

#### **Điều 16. Cờ thi đua của UBND tỉnh**

- Cờ thi đua của UBND tỉnh được xét tặng cho các tập thể lao động xuất sắc đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ năm học; là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua năm học khối các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT; có

phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể, đơn vị khác trong ngành, trong tỉnh học tập.

+ Tập thể được đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua của UBND tỉnh”: nếu có tổ chức Đảng thì kết quả phân loại tổ chức Đảng trong năm đề nghị khen thưởng phải được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; nếu có các tổ chức đoàn thể thì phải được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” hoặc tương đương trở lên; nội bộ đoàn kết; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

- Mỗi khối thi đua trực thuộc Sở GDĐT xét, chọn và đề nghị 01 đơn vị được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh trong số các đơn vị được đề nghị công nhận “Tập thể lao động xuất sắc”. Hội đồng TĐKT ngành GDĐT tỉnh bình xét, đề nghị UBND tặng Cờ thi đua cho 03 tập thể xuất sắc tiêu biểu nhất.

## **Chương V**

### **HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 17. Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo**

##### **1. Tiêu chuẩn khen thưởng đối với tập thể:**

- Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có nhiệm vụ quá hạn, trễ hạn;

+ gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong cơ quan, đơn vị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở GDĐT: xét chọn, đề nghị tối đa 30% tổng số đơn vị được xét công nhận “Tập thể Lao động tiên tiến” (Không xét tặng giấy khen cho đơn vị đề nghị công nhận “Tập thể Lao động xuất sắc”). Tập thể được Hội đồng TĐKT Sở GDĐT thống nhất đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen nhưng không được xét chọn thì được Giám đốc Sở GDĐT tặng giấy khen.

- Đối với các tập thể nhỏ của đơn vị trực thuộc (tổ, khoa, phòng): Xét chọn đề nghị không quá 15% tổng số tập thể được xét công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” của đơn vị.

##### **2. Tiêu chuẩn khen thưởng đối với cá nhân:**

- Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ và không có nhiệm vụ quá hạn, trễ hạn.

+ Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Mỗi đơn vị xét chọn, đề nghị không quá 10% tổng số cá nhân được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị (Không xét tặng giấy khen cho các cá nhân đã được xét, đề nghị Giám đốc Sở GDĐT công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”)



## **Điều 18. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh**

### **a) Đối với cá nhân**

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, Điều 74, Luật TĐKT: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được Hội đồng sáng kiến Sở GDĐT công nhận và áp dụng có hiệu quả hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu và áp dụng hiệu quả.

- Mỗi đơn vị trực thuộc Sở GDĐT xét chọn, đề nghị UBND tỉnh khen thưởng 01 cá nhân tiêu biểu xuất sắc nhất trong số các cá nhân đạt tiêu chuẩn (Cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” hoặc bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT thì không đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen).

### **b) Đối với tập thể**

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn sau: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết; có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Khối thi đua trực thuộc Sở GDĐT xét chọn, đề nghị UBND tỉnh khen thưởng các tập thể đạt tiêu chuẩn trên.

## **Điều 19. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT xét tặng cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”; thực hiện xuất sắc các nội dung thi đua năm học; đạt các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định tại Kế hoạch số 1374/KH-BGDĐT ngày 02/11/2020 của Bộ GDĐT, Kế hoạch số 71/KH-SGDĐT ngày 16/12/2020 của Sở GDĐT.

- Số lượng xét chọn, đề nghị Bộ trưởng Bộ GDĐT khen thưởng như sau: Mỗi khối thi đua trực thuộc Sở GDĐT xét chọn, đề nghị 01 tập thể (đơn vị trực thuộc), 02 cá nhân tiêu biểu trong số các tập thể, cá nhân đạt tiêu chuẩn.

## **Điều 20. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, Điều 73 Luật TĐKT: Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 4, Điều 73 Luật TĐKT: Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết; đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng cờ thi đua của tỉnh hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ,

ban, ngành, tỉnh.

### **Điều 21. Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Giáo dục**

- Các cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục đảm bảo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 8, Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ GDĐT về Quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục.

- Hồ sơ, thủ tục thực hiện theo Điều 8, Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT.

## **Chương VI**

### **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG, THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 22. Thẩm quyền quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Giáo dục tỉnh xét và đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được UBND tỉnh quy định; xét và đề nghị UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng.

Hiệu trưởng quyết định khen thưởng các cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”

#### **Điều 23. Tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng**

Nghi thức trao tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được thực hiện theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; một số nội dung cụ thể như sau:

1. Đối với Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Cờ thi đua của Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc hoặc hình thức khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: sau khi nhận được thông báo của Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh cũng như các quyết định, hiện vật khen thưởng, Thủ trưởng đơn vị lập kế hoạch tổ chức đón nhận, trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Giáo dục tỉnh). Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở, Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Giáo dục tỉnh phối hợp với đơn vị tổ chức công bố, trao tặng.

2. Đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND tỉnh và Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc uỷ quyền cho Thủ trưởng các đơn vị tổ chức công bố, trao tặng cho các cá nhân, tập thể được khen thưởng. Đối với cá nhân, tập thể thuộc cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo, hàng năm Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức công bố và trao thưởng một lần vào dịp Hội nghị công chức cơ quan, tổng kết năm học, sơ kết học kỳ 1 hoặc kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam.

#### **Điều 24. Tổ chức đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng; hồ sơ thi đua, khen thưởng và thời gian nộp hồ sơ thi đua, khen thưởng**

##### **a) Tổ chức đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng**

Tổ chức đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng tại đơn vị và khối thi đua: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 660/QĐ-SGDĐT ngày 31/10/2022 của Sở GDĐT và

Quyết định số 352/QĐ-SGDĐT ngày 13/5/2024 về việc Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung quy định tại Quyết định số 660/QĐ-SGDĐT.

**b) Hồ sơ thi đua, khen thưởng**

Hồ sơ trình công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của đơn vị và khối thực hiện theo các quy định tại Luật TĐKT, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật TĐKT và văn bản quy định khác của các cấp.

Hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị xét công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng của thủ trưởng đơn vị/khối trưởng

- Danh sách, tóm tắt thành tích đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng các cấp đối với các tập thể, cá nhân (xếp theo thứ tự ưu tiên về thành tích).

Đối với hồ sơ của khối, mỗi loại danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng lập một danh sách riêng.

- Thống kê kết quả thi đua, khen thưởng (theo mẫu);

- Biên bản họp đánh giá, xếp loại, đề nghị khen thưởng; kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng TĐKT trong trường hợp đề nghị các danh hiệu thi đua “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

- Báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua và công tác TĐKT năm học (Đánh giá khái quát những lĩnh vực công tác đạt thành tích xuất sắc, những lĩnh vực công tác còn hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; những đề xuất, kiến nghị với Sở GDĐT. Riêng báo cáo của khối có đề xuất khối trưởng, khối phó năm học tiếp theo)

- Bảng chấm điểm, xếp loại thi đua.

- Bản thành tích của các tập thể và cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng các cấp (theo mẫu tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ). Riêng hồ sơ đề nghị công nhận “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” nộp thêm sáng kiến, báo cáo tóm tắt sáng kiến đề nghị Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh thẩm định, công nhận (theo các mẫu).

- Quyết định công nhận, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học và Quyết định công nhận danh hiệu thi đua (Lao động tiên tiến) đối với cá nhân của đơn vị

**c) Số lượng hồ sơ**

- Hồ sơ đề nghị Sở GDĐT khen thưởng: 01 bộ (bản chính).

- Hồ sơ đề nghị UBND tỉnh khen thưởng: 02 bộ (bản chính).

- Hồ sơ đề nghị Bộ GDĐT khen thưởng: 02 bộ (bản chính).

- Hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng: 05 bộ (bản chính).

Ngoài bản chính hồ sơ (cho tất cả vào túi đựng hồ sơ), các khối thi đua gửi kèm file mềm của toàn bộ hồ sơ trình khen thưởng về Hội đồng TĐKT Sở GDĐT qua địa chỉ Email nội bộ OMS của Văn phòng Sở).

d) **Thời gian nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng** Các khối thi đua nộp hồ sơ đề nghị thi đua, khen thưởng năm học trước ngày 15/6 hàng năm.

## **Chương VII**

### **QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 25. Nguồn kinh phí hình thành quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của trường được hình thành từ nguồn ngân sách Nhà nước.
2. Quỹ tiếp nhận các nguồn thu hợp pháp khác cho mục đích thi đua, khen thưởng (nếu có).

#### **Điều 26. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị do người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý.
2. Quỹ thi đua, khen thưởng của ngành Giáo dục được chi theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và được chi cho các khoản sau:
  - Chi cho in ấn Giấy khen, Giấy chứng nhận các danh hiệu thi đua, mua khung Bằng khen (Bằng khen của Bộ GDĐT), Giấy khen;
  - Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm kèm theo hình thức thi đua, khen thưởng cho các cá nhân, tập thể được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo khen thưởng.
3. Nguyên tắc và hình thức chi thưởng
  - Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định được trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của ngành Giáo dục tỉnh và được ghi rõ trong quyết định khen thưởng;
  - Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, cùng một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất;
  - Trong cùng một thời điểm, một đối tượng nếu vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng;
  - Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua;
  - Kinh phí khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích trong các hội thi, hội diễn được trích từ kinh phí tổ chức hội thi, hội diễn;
  - Mức chi khen thưởng cho các tập thể và cá nhân được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tặng Giấy khen hoặc tặng thưởng danh hiệu thi đua được thực hiện theo quy định của UBND tỉnh.

## Chương VIII

# QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ TRONG CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

### Điều 27. Quyền lợi và trách nhiệm của cá nhân, tập thể được khen thưởng

1. Cá nhân được tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng được cấp giấy khen, bằng khen, giấy chứng nhận và tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định; được hưởng các chế độ ưu tiên theo quy định hiện hành.

2. Tập thể được tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng được cấp giấy khen, bằng khen, giấy chứng nhận và tiền thưởng theo quy định; được lưu giữ, trưng bày hiện vật khen thưởng, được kê khai thành tích trong các văn bản, tài liệu của cơ quan, đơn vị.

3. Cá nhân, tập thể được công nhận các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng có trách nhiệm phát huy thành tích đạt được, tiếp tục phấn đấu để đạt danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cao hơn.

### Điều 28. Nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong thi đua, khen thưởng

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức đoàn thể cùng cấp cụ thể hoá nội dung, tiêu chí, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến; phát hiện gương người tốt việc tốt, có nhiều đổi mới, sáng tạo trong dạy và học; tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đột xuất trình Giám đốc Sở khen thưởng, đề nghị khen thưởng kịp thời với hình thức khen thưởng tương xứng với thành tích đạt được và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

2. Ban biên tập Trang thông tin điện tử của trường và các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng thường xuyên tuyên truyền công tác thi đua, khen thưởng; nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; đấu tranh các biểu hiện chạy theo thành tích, hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban biên tập Trang thông tin điện tử của trường phải công khai đăng tải danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng ít nhất 07 ngày làm việc trước khi nộp hồ sơ về Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Tập thể, cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về hồ sơ, thủ tục, thời hạn gửi hồ sơ đề nghị theo quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ.

## Chương IX

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 29. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này được áp dụng trong trường THPT Nguyễn Chí Thanh kể từ ngày ký.

2. Ngoài các nội dung trong quy chế này, khi xét thi đua, khen thưởng cần căn cứ theo các quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biên pháp thi hành Luật Thi đua, khen

thưởng và Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ; Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác thi đua, khen thưởng

3. Khi các văn bản được viện dẫn để ban hành Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới thì nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

### **Điều 30. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ các quy định tại quy chế này để xét thi đua, khen thưởng trong nhà trường. Ngoài các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và các quy định trong Quy chế này, Hiệu trưởng có thể có các hình thức động viên khác nhưng không trái với Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc các bộ phận liên quan phản ánh ngay cho Hiệu trưởng để xem xét, giải quyết hoặc điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

**TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KHEN THƯỞNG**  
**HIỆU TRƯỞNG CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**Trần Hữu Phước**